

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ – ST

Ngày 09/8/2018

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ất và bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 42/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXX-ST ngày 29 tháng 6 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25/7/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị H, sinh năm: 1980 – Có mặt

Địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H; sinh năm: 1978 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 1, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phùng Thị H trình bày:

Năm 2006 chị H và anh H đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc. Trong quá trình chung sống anh Nguyễn Văn H không quan tâm đến vợ con, anh Nguyễn Văn H không chung thủy, đã tự bỏ ra ngoài sống cùng người phụ nữ khác từ cuối năm 2017 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài nên chị Hòa yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Văn H

Về con chung: Chị H và anh H có 02 con chung là Nguyễn Phùng Hoài Ph, sinh ngày 21/01/2008 và Nguyễn Phương H, sinh ngày 30/12/2015. Hiện nay anh H tự ý bỏ đi sống cùng người phụ nữ khác nên chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, với mức cấp dưỡng 1.500.000đồng/1 tháng/1 con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Phùng Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản và công nợ theo như đơn khởi kiện. Riêng về cấp dưỡng chị H có thay đổi yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/1tháng/1con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng theo từng tháng.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Anh H thừa nhận lời khai của chị Phùng Thị H về hôn nhân quan hệ hôn nhân là đúng. Tuy nhiên anh H thấy rằng cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng có thể hàn gắn được nguyện vọng của anh H mong đoàn tụ để cùng nuôi dạy con chung.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H không đồng ý ly hôn nên không đồng ý yêu cầu về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa anh Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phùng Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Các đương sự đều cư trú tại tổ 1, phường Nghĩa Đức, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự tòa án nhân thị xã Gia Nghĩa thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phùng Thị H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Năm 2007 chị Hòa và anh Nguyễn Văn H đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống anh Nguyễn Văn H không chăm lo cho cuộc sống gia đình và không chung thủy, bỏ nhà đi chung sống với người phụ nữ khác, điều này phù hợp với kết quả xác minh của Tòa án; nhận thấy hạnh phúc hôn nhân giữa chị H và anh H không đạt được. Mặt khác chị H có công việc, thu nhập ổn định đủ khả năng kinh tế để nuôi con; vì vậy, chị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn và nuôi con chung là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Xét thấy anh H có công việc ổn định, có mức thu nhập bình quân 5.000.000đồng/tháng nên chị Phùng Thị H yêu cầu anh H cấp

dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng là phù hợp.

[4] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và công nợ: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn H phải chịu tiền phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị H về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 49/KH-TP ngày 26/12/2006 do UBND phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông cấp cho chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Văn H không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Phùng Hoài Ph, sinh ngày 21/01/2008 và Nguyễn Phương H, sinh ngày 30/12/2015 cho chị Phùng Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn: Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H phải cấp dưỡng nuôi con 02 chung, mức cấp dưỡng 1.000.000đ/01con/1tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo từng tháng. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được quy định tại Điều 107, Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

4. Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001772 ngày 27/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ tiền phí cấp dưỡng.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký